ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 119 /KH-UBND	*Ia Grai, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Ia Grai.

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 1062/KH-UBND ngày 21/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Kế hoạch số 56-KH/HU ngày 31/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Ia Grai về thực hiện Chương trình số 29-CTr/TU ngày 20/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chương trình hành động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Ia Grai, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu tổng quát: Khai thác tiềm năng, lợi thế của huyện Ia Grai như: trồng cây công nghiệp, tiềm năng thủy điện, du lịch, khoáng sản, rừng; đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập so với bình quân chung của huyện; giảm dần số thôn, làng (*sau này gọi là thôn*) đặc biệt khó khăn; quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống của nhân dân; nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc

thiểu số; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số đi đôi với xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an ninh biên giới quốc gia; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Về giảm nghèo: Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số hằng năm bình quân trên 2,7% (áp dụng theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025).

- Về thu nhập: Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020.

- Về bố trí, sắp xếp ổn định dân cư: Các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được bố trí ổn định dân cư tại các khu dân cư theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới (*kể cả quy hoạch khu dân cư đối với 02 làng thuộc địa bàn thị trấn Ia Kha)* đã được phê duyệt tại các xã trên địa bàn huyện. Giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số;

- Về hạ tầng: 100% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa. 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; phấn đấu 99,7% người đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe phát thanh.

- Về giáo dục - đào tạo: Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường trên 98%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học trên 97%, học trung học cơ sở trên 95%, học trung học phổ thông trên 60%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 90%.

- Về y tế: Tăng cường công tác y tế để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại; tiếp tục khống chế dịch bệnh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế; trên 85% phụ nữ có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc được sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 15%.

- Về văn hóa: Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; tăng cường đầu tư và khai thác các điểm du lịch song song với việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, 100%

thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; trên 65% thôn có đội văn hóa, văn nghệ (*câu lạc bộ*) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng;

- Về lao động, việc làm: Phấn đấu 50% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số; phấn đấu đạt 83% người lao động có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng có năng suất, thu nhập cao hơn sau khi học nghề.

- Về đội ngũ cán bộ là người dân tộc: Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là các dân tộc thiểu số tại chỗ. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở địa phương.

3. Định hướng mục tiêu đến năm 2030:

- Về giảm nghèo: Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số xuống dưới 10% (áp dụng chuẩn nghèo giai đoạn 2026 - 2030); 100% số xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt chuẩn nông thôn mới.

- Về thu nhập: Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số bằng ½ bình quân chung cả nước.

- Về bố trí, sắp xếp ổn định dân cư: Giải quyết căn bản các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được bố trí ổn định dân cư theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới; xóa tình trạng nhà ở tạm, dột nát.

- Về hạ tầng: Trên 85% số xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có đủ cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của người dân.

- Về lao động, việc làm: Chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hằng năm thu hút 3% lao động sang làm các ngành, nghề: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch, dịch vụ; có 40% lao động người dân tộc thiểu số biết làm các ngành, nghề: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch, dịch vụ. Phấn đấu có 80% số hộ nông dân người dân tộc thiểu số làm kinh tế nông - lâm nghiệp hàng hóa.

- Ngăn chặn tình trạng suy thoái môi trường sinh thái. Duy trì, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn huyện Ia Grai, gồm các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trong vùng đồng bào DTTS;

2. Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết trên địa bàn huyện;

3. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị;

4. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc;

5. Phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đồng bào dân tộc thiểu số;

7. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch;

8. Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em;

9. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em;

10. Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

11. Tổ chức thực hiện xác định tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển bảo đảm toàn diện, khách quan, khoa học, chính xác, làm cơ sở xác định đối tượng, địa bàn cần ưu tiên để tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm *(khi có văn bản chỉ đạo)*.

12. Phối hợp về khoa học và chuyển giao công nghệ; phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để phục vụ công tác dự báo, hoạch định, quản lý thực hiện chính sách dân tộc.

13. Huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó nguồn lực Nhà nước giữ vai trò quan trọng, quyết định để huy động các nguồn lực khác. Phối hợp đẩy mạnh hợp tác quốc tế về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc.

14. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, về thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn, chống mọi biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tổng hợp báo cáo các chính sách dân tộc; đề xuất và tham gia góp ý chính sách, các dự án đầu tư liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn.

15. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số theo Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới và Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ

mới. Quan tâm trong tuyển dụng công chức, viên chức đối với người dân tộc thiểu số. Chú trọng phát hiện, quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và thực hiện tốt chính sách sử dụng, đãi ngộ cán bộ là người dân tộc thiểu số.

16. Tăng cường xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kịp thời biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, kỹ sư trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

17. Thực hiện tốt chính sách tín dụng của ngân hàng chính sách xã hội theo hướng tăng định mức, mở rộng đối tượng được vay đến các dự án sản xuất, kinh doanh tạo sinh kế cho đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ máy quản lý, chỉ đạo, điều hành các cấp.

- Ban Chỉ đạo triển khai Kế hoạch này theo Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Ia Grai giai đoạn 2021-2025.

- Giao Phòng Dân tộc huyện làm cơ quan thường trực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo việc thực hiện nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý… của xã, thị trấn theo đúng quy định, để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

2. Phân công nhiệm vụ các cơ quan, ban ngành liên quan.

2.1. Phòng Dân tộc huyện:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên của huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tham mưu Uỷ ban nhân dân huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách về phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Tham mưu UBND huyện, tổ chức thực hiện xác định tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển bảo đảm toàn diện, khách quan, khoa học, chính xác, làm cơ sở xác định đối tượng, địa bàn cần ưu tiên để tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm *(khi có văn bản chỉ đạo)*.

- Là cơ quan thường trực của Chương trình, có trách nhiệm phối hợp với các ngành liên quan, UBND các xã thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

+ Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, xây dựng kế hoạch kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoan I: 2021-2025.

+ Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch phân bổ nguồn vốn ngân sách hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị, các xã để thực hiện hỗ trợ các nội dung; phối hợp với Ngân hàng Chính sách - Xã hội huyện trong công tác đăng ký vốn và vay vốn cho các đối tượng vay theo đúng quy đinh.

+ Tham mưu giúp UBND huyện quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình.

+ Định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân huyện và các sở, ngành của tỉnh.

+ Quản lý các vấn đề khác có liên quan đến đồng bào DTTS như: tuyên truyền phổ biến pháp luật, tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; tình trạng tự tử, tình trạng cho thuê, sang nhượng đất sản xuất, bình đẳng giới, chính sách cho người có uy tín và các nội dung có liên quan đến đồng bào DTTS.

+ Tham mưu UBND huyện thống kê các số liệu liên quan đến người DTTS; xác định xã thuộc khu vực dân tộc và miền núi, thôn ĐBKK và các nội dung liên quan khác.

+ Thực hiện các nhiệm vụ về thủ tục hành chính liên quan đến đồng bào DTTS.

2.2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện:

- Tiếp nhận các nguồn vốn từ cấp trên phân bổ; huy động các nguồn lực, hướng dẫn các xã xây dựng kế hoạch thực hiện và lồng ghép việc thực hiện các nội dung của Chương trình với các chương trình, dự án, chính sách khác trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc cấp phát, sử dụng nguồn vốn và thanh quyết toán theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc và đơn vị liên quan hướng dẫn phân bổ và sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo đảm thực hiện Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các nhiệm vụ giải pháp khác để đạt được mục tiêu của Đề án.

2.3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện:

Chịu trách nhiệm quản lý về lĩnh vực nông nghiệp: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

2.4 Phòng Tài nguyên - Môi trường:

Tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về khai thác và bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; phối hợp tham mưu giải pháp về giải quyết đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2.5. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo với các nội dung đầu tư của kế hoạch đã được phê duyệt và triển khai thực hiện trên địa bàn huyện; Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình lĩnh vực phụ trách. Tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với lao động dân tộc thiểu số, thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và đào tạo nghề.

2.6. Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện:

Tham mưu UBND huyện trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt các chính sách cho học sinh và giáo viên các cấp, nhất là con em học sinh người DTTS và giáo viên tại các cơ sở thuộc vùng DTTS, vùng khó khăn, vùng biên giới.

2.7. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Trung tâm văn hóa – Thông tin thế thao huyện:

Triển khai các hoạt động liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch; Phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền các tổ chức, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn và cá nhân tham gia thực hiện tốt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS; Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

2.8. Văn phòng HĐND- UBND huyện, Trung tâm Y tế huyện:

- Tham mưu UBND huyện trong việc nâng cao tỷ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng các dịch vụ y tế, nhất là khám, chữa bệnh ban đầu ở tuyến cơ sở; phát triển y học dân tộc kết hợp với y học hiện đại; đẩy mạnh phát triển y tế dự phòng. Thực hiện các giải pháp đồng bộ tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh thông qua chính sách bảo hiểm y tế.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm; thực hiện chiến lược về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, tầm vóc thanh, thiếu niên dân tộc thiểu số. Đề xuất việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, nhất là đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là người dân tộc thiểu số ở địa phương.

2.9. Phòng Tư pháp huyện:

Phối hợp với phòng Dân tộc, các đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện. Đặc biệt các

nội dung liên quan đến Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, giai đoạn 2021-2030.

2.10. Phòng Nội vụ huyện:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc huyện và các phòng, ban liên quan thực hiện các chính sách trong việc tuyển dụng công chức, viên chức đối với người dân tộc thiểu số theo đúng quy định.

- Xây dựng Kế hoạch quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số; chính sách tạo nguồn cán bộ dân tộc thiểu số, hỗ trợ nâng cao năng lực để tham gia vị trí quản lý lãnh đạo ở các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ huyện đến xã, thị trấn.

2.11. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện:

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Dân tộc triển khai các hoạt động đầu tư xây dựng các công trình như thẩm định, các yếu tố về kỹ thuật công trình và các nội dung liên quan khác; Triển khai các hoạt động liên quan đến khoa học và chuyển giao công nghệ; phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để phục vụ công tác dự báo, hoạch định, quản lý thực hiện chính sách dân tộc.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển giao thông phục vụ sản xuất và đời sống, thúc đẩy giao thương hàng hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện với các địa phương khác.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc huyện, Phòng Nông nghiệp - PTNT huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy tiêu thụ, xúc tiến thương mại, kết nối, quảng bá các sản phẩm của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thông qua các hệ thống kênh phân phối (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP...); xây dựng chương trình phát triển chợ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

2.12. Ngân hành Chính sách - Xã hội huyện:

Căn cứ vốn được được duyệt, xây dựng kế hoạch, sử dụng nguồn kinh phí cho vay, hướng dẫn quy trình, thủ tục và thực hiện cho vay vốn đối với các đối tượng được thụ hưởng.

2.13. Công an huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu cho UBND huyện triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự. Đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, buôn bán người, ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở khu vực biên giới.

2.14. Ban Chỉ huy Quân sự huyện:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân ở khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gồm:

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất xây dựng khu vực phòng thủ các xã biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng cụm thôn định canh, định cư bền vững; Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thực hiện có hiệu quả chương trình xoá mù chữ; Cử cán bộ, chiến sĩ công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Tham gia các chương trình, chính sách về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên đổi mới, tăng cường năng lực thông tin, tuyên truyền và thông tin đối ngoại trong đồng bào dân tộc thiểu số; chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quân sự, quốc phòng để nâng cao cảnh giác của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi trước âm mưu, luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vững chắc.

2.15. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện: Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc huyện và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện và cơ quan truyền thông liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

2.16. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị xã hội huyện phối hợp theo dõi, giám sát và huy động nguồn lực của xã hội để triển khai thực hiện Kế hoạch này có hiệu quả.

2.17. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình trên địa bàn; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để người dân tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện chương trình; huy động các tổ chức, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn tham gia thực hiện chính sách, giúp đỡ hộ nghèo bằng nhiều hình thức.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể xã thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách đảm bảo đúng mục tiêu, đúng đối tượng và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cơ quan thường trực và Ủy ban nhân dân huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, đảm bảo thực hiện tốt Chương trình trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, trên địa bàn huyện Ia Grai./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (B/c);
- Ban Dân tộc tỉnh (B/c);
- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thường trực UB. MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành đoàn thể huyện;
- Ngân hàng CSXH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, DT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Đông